

**CÔNG TY CP XD HẠ TẦNG CII  
(CII E&C)**

185 Hoa Lan, P.2, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM

Số: ~~31~~/CEE-TCKT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 7 năm 2018*

## **BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán**

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG HẠ TẦNG CII**
  - Tên Tiếng Anh: **CII ENGINEERING AND CONSTRUCTION JSC**
  - Tên viết tắt: **CII E&C**
  - Mã chứng khoán: **CEE**
  - Trụ sở: 185 Hoa Lan, Phường 2, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM
  - Điện thoại: 028 3512 2712
  - Fax: 028 3512 0633
  - Website: [www.ciiec.com.vn](http://www.ciiec.com.vn)
  - Giấy CN ĐKDN: Số 0304200346 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 19/01/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 16/03/2018
  - Vốn điều lệ đăng ký: **415.000.000.000 đồng (Bốn trăm mười lăm tỷ đồng)**
  - Vốn điều lệ thực góp: **415.000.000.000 đồng (Bốn trăm mười lăm tỷ đồng)**
- 
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Văn Hiền, Tổng Giám đốc

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung																														
1	Nghị Quyết số 21/NQ-ĐHĐCĐ	26/04/2018	<p>1. Thông qua quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần xây dựng hạ tầng CII.</p> <p>2. Thông qua quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần xây dựng hạ tầng CII.</p> <p>3. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2017 và kế hoạch năm 2018 của Ban điều hành</p> <p style="padding-left: 40px;">a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017</p> <p style="text-align: right;"><i>ĐVT: Triệu đồng</i></p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>TT</th> <th>CHỈ TIÊU</th> <th>Kế hoạch năm 2017</th> <th>Thực hiện năm 2017</th> <th>So với kế hoạch</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Tổng giá trị sản lượng</td> <td>1.500.585</td> <td>986.293</td> <td>65,7%</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Doanh thu thuần</td> <td>1.349.416</td> <td>900.648</td> <td>66,7%</td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Doanh thu chính</td> <td>939.674</td> <td>830.401</td> <td>88,4%</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Chi phí</td> <td>1.248.210</td> <td>791.034</td> <td>63,4%</td> </tr> <tr> <td></td> <td><i>Trong đó: Tổng quỹ tiền lương</i></td> <td></td> <td>41.450</td> <td>100,2%</td> </tr> </tbody> </table>	TT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	So với kế hoạch	1	Tổng giá trị sản lượng	1.500.585	986.293	65,7%	2	Doanh thu thuần	1.349.416	900.648	66,7%		- Doanh thu chính	939.674	830.401	88,4%	3	Chi phí	1.248.210	791.034	63,4%		<i>Trong đó: Tổng quỹ tiền lương</i>		41.450	100,2%
TT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	So với kế hoạch																													
1	Tổng giá trị sản lượng	1.500.585	986.293	65,7%																													
2	Doanh thu thuần	1.349.416	900.648	66,7%																													
	- Doanh thu chính	939.674	830.401	88,4%																													
3	Chi phí	1.248.210	791.034	63,4%																													
	<i>Trong đó: Tổng quỹ tiền lương</i>		41.450	100,2%																													

		41.351		
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>101.206</b>	<b>109.434</b>	108,1%
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>80.965</b>	<b>90.292</b>	111,5%

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2018

*DVT: Triệu đồng*

TT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2017	So với năm 2017
<b>1</b>	<b>Tổng giá trị sản lượng</b>	<b>1.777.567</b>	<b>986.293</b>	180%
<b>2</b>	<b>Doanh thu thuần</b>	<b>1.667.786</b>	<b>900.648</b>	185%
	<i>Doanh thu chính</i>	<i>1.468.786</i>	<i>830.401</i>	<i>177%</i>
<b>3</b>	<b>Chi phí</b>	<b>1.542.702</b>	<b>791.034</b>	195%
	<i>Trong đó: Tổng quỹ tiền lương</i>	<i>50.106</i>	<i>41.450</i>	<i>121%</i>
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>125.084</b>	<b>109.434</b>	114%
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>100.067</b>	<b>90.292</b>	111%

4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
6. Thông qua nội dung Tờ trình số 12/TT-HĐQT ngày 12/4/2018 về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.

7. Thông qua nội dung Tờ trình số 13/TT-HĐQT ngày 12/4/2018 về việc thông qua phương án sản xuất kinh doanh năm 2018.

8. Thông qua nội dung Tờ trình số 14/TT-HĐQT ngày 12/4/2018 về việc Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018, cụ thể như sau:

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

- Trích Quỹ phát triển kinh doanh	1%	902.920.000
- Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	3%	2.708.760.000
- Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát	0,8%	720.000.000
- Chia cổ tức năm 2017	5%	20.750.000.000

(\*) Tùy thuộc vào tình hình thực tế, ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án, hình thức chi trả và lựa chọn thời gian chi trả tạm ứng cổ tức năm 2017 phù hợp với hoạt động của Công ty.

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018

Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, lợi nhuận sau thuế là **100.067.000.000** đồng, HĐQT đề nghị phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

- Trích Quỹ phát triển kinh doanh	5%
- Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	6%
- Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát	1%
- Chia cổ tức năm 2018	Tối thiểu 15%

9. Thông qua Tờ trình số 15/TT-HĐQT ngày 12/04/2018 về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2018, cụ thể như sau:

10. Đơn vị kiểm toán năm 2018 là: Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM – Thành viên hãng kiểm toán Quốc tế Moore Stephens. Có trụ sở chính tại: Tầng 8 Cao ốc Văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội.

11. Thông qua nội dung Tờ trình số 16/TT-HĐQT ngày 12/4/2018 về việc Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII.

12. Thông qua nội dung Tờ trình số 17/TT-HĐQT ngày 12/4/2018 về việc Ban hành Quy chế quản trị Công ty của Công ty cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII.

13. Thông qua nội dung Tờ trình số 18/TT-HĐQT ngày 12/4/2018 về việc Chuyển đổi trụ sở Công ty về tòa nhà Lakeview, Quận 2.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn giá thuê phù hợp, chi đạo thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm điều chỉnh Điều lệ Công ty, thay đổi thông tin của Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp, công bố thông tin theo quy định và những vấn đề khác phát sinh trong quá trình chuyển đổi trụ sở Công ty về tòa nhà Lakeview, Quận 2.

14. Thông qua nội dung Tờ trình số 19/TT-HĐQT ngày 12/4/2018 về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh bất động sản, Tư vấn thiết kế xây dựng dân dụng và Dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư.

TT	Tên ngành nghề
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
2	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất
3	Dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư.
4	Tư vấn thiết kế xây dựng dân dụng

15. Thông qua Tờ trình số 20/TT-HĐQT ngày 24/04/2018 về việc Bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018-2023

16. Căn cứ kết quả bầu cử, bổ nhiệm các ông bà sau đây làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng hạ tầng CII nhiệm kỳ 2018 – 2023

			<ol style="list-style-type: none"><li>1. Ông Lê Quốc Bình</li><li>2. Ông Phùng Văn Hiền</li><li>3. Ông Lê Vũ Hoàng</li><li>4. Ông Ngô Đình Thành</li><li>5. Ông Phạm Vũ Thức</li></ol> <p><b>17. Căn cứ kết quả bầu cử, bổ nhiệm các ông bà sau đây làm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần xây dựng hạ tầng CII nhiệm kỳ 2018 – 2023</b></p> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Ông Nguyễn Văn Chính</li><li>2. Bà Nguyễn Thị Mai Hương</li><li>3. Bà Lê Thị Bé Mum</li></ol> <p><b>18. Tất cả các Cổ đông công ty, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành căn cứ phạm vi trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</b></p>
--	--	--	--

## II. Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Vũ Hoàng	Chủ tịch	26/4/2018	14/14	100%	
2	Phạm Vũ Thức	Phó chủ tịch thường trực	26/4/2018	14/14	100%	
3	Lê Quốc Bình	Thành viên	26/4/2018	14/14	100%	
4	Ngô Đình Thành	Thành viên	26/4/2018	14/14	100%	
5	Phùng Văn Hiền	Thành viên	26/4/2018	14/14	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị có 1 thành viên là Ban Tổng Giám đốc Công ty và cử 01 Phó chủ tịch thường trực giám sát các hoạt động của Công ty;
- Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành thường xuyên tổ chức các buổi phân tích, đánh giá, tổng kết các hoạt động theo từng tháng để đạt mục tiêu kế hoạch đã đề ra;
- Chuẩn bị các kế hoạch giám sát và nội dung giám sát Ban Điều hành theo định kỳ hàng quý; tiếp tục duy trì việc phối hợp với Ban Kiểm soát để thị sát thực tế công tác điều hành của Ban Điều hành.

### 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không thành lập các tiểu ban

### 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	03/01/2018	Chấp thuận vay vốn tại CTCP BOT Trung Lương - Mỹ Thuận
2	03/QĐ-HĐQT	10/03/2018	Miễn nhiệm ông Phạm Vũ Thức – Tổng Giám đốc Công ty
3	04/QĐ-HĐQT	10/03/2018	Bổ nhiệm ông Phùng Văn Hiền – Tổng Giám đốc Công ty
4	05/QĐ-HĐQT	10/03/2018	Bổ nhiệm ông Phạm Vũ Thức - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng quản trị
5	07/NQ-HĐQT	12/03/2018	Quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
6	08/QĐ-HĐQT	14/03/2018	Quyết định thay đổi người diện diện theo pháp luật từ Ông Phạm Vũ Thức sang Ông Phùng Văn Hiền
7	09/QĐ-HĐQT	14/03/2018	Quyết định bổ nhiệm ông Phạm Tiến Đức – Phó Tổng

			Giám đốc Công ty
8	10/NQ-HĐQT	04/04/2018	Thông qua chủ trương mua cổ phiếu quỹ
9	11/NQ-HĐQT	06/04/2018	Điều chỉnh nguyên tắc xác định giá mua cổ phiếu quỹ
10	22/QĐ-HĐQT	07/05/2018	Bổ nhiệm Ông Lê Vũ Hoàng - Chủ tịch HĐQT Công ty
11	23/QĐ-HĐQT	07/05/2018	Bổ nhiệm Ông Phạm Vũ Thức - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT Công ty
12	24/NQ-HĐQT	07/05/2018	Ban hành Quy chế quản trị Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2018
13	25/NQ-HĐQT	07/05/2018	Ban hành Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2018
14	29/NQ-HĐQT	21/05/2018	Chấp thuận chủ trương vay vốn tại Ngân hàng Vietcombank Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh
15	30/NQ-HĐQT	29/05/2018	Chấp thuận chủ trương vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại BIDV - Vĩnh Long
16	31/NQ-HĐQT	18/06/2018	Ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư Dự án đường cao tốc Trung Lương Mỹ Thuận (Giai đoạn 1) theo hình thức hợp đồng BOT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Mai Hương	Trưởng Ban	26/4/2018	1/1	100%	
2	Nguyễn Văn Chính	Thành viên	26/4/2018	1/1	100%	
3	Lê Thị Bé Mum	Thành viên	26/4/2018	1/1	100%	

1. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động quản lý điều hành Công ty của Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý điều hành Công ty trong giai đoạn 6 tháng năm 2018 đã tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Công tác quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc có sự năng động và cần trọng cần thiết nhằm duy trì và phát triển hoạt động của Công ty.
- Hội đồng quản trị thường xuyên tổ chức họp định kỳ và tiến hành các cuộc họp bất thường khi cần thiết, các cuộc họp đều do chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì. Tại cuộc họp, các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị được thảo luận và quyết nghị theo



nguyên tắc công khai minh bạch, tập trung dân chủ giữa các thành viên. Hội đồng quản trị đã có những đề xuất, giải quyết, tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Ban giám đốc thường xuyên có các buổi tiếp xúc với các nhà đầu tư trong và ngoài nước với mục tiêu tìm kiếm thêm các cơ hội hợp tác kinh tế mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.
2. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:
- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành vẫn duy trì được sự phối hợp chặt chẽ trong việc ban hành các quyết định, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, công tác chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh.
  - Các định hướng, mục tiêu chính sách lớn của Công ty đều được Hội đồng quản trị, Ban điều hành đưa ra bàn bạc công khai, dân chủ và minh bạch.
  - Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của công ty.

3. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

#### IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không.

#### V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (Phụ lục I đính kèm)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

	Từ 01/01/2018 đến 30/06/2018	Từ 01/01/2017 đến 30/06/2017
<b>Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh</b>		
<i>Nhận vốn hợp tác đầu tư thi công dự án theo hợp đồng 98/HĐHTĐT-CII</i>	36,000,000,000	220,000,000,000
<i>Hoàn trả vốn hợp tác đầu tư thi công dự án theo hợp đồng 98/HĐHTĐT-CII</i>		217,594,656,182
<i>Hỗ trợ vốn hợp tác đầu tư theo hợp đồng 41/2016</i>	102,300,000,000	234,000,000,000

Nhận hoàn trả vốn hợp tác đầu tư theo hợp đồng 41/2016	84,495,669,735	2,483,030,439
Nhận vốn hợp tác đầu tư thi công dự án theo hợp đồng 18/2017		200,000,000,000
Hoàn trả vốn hợp tác đầu tư thi công dự án theo hợp đồng 18/2017	-	18,686,111,111
Nhận vốn hợp tác đầu tư thi công dự án theo hợp đồng 28/2017	600,000,000,000	-
Hoàn trả vốn hợp tác đầu tư thi công dự án theo hợp đồng 28/2017	497,253,888,527	-
Chi phí sử dụng vốn phải trả theo hợp đồng 98/HĐHTĐT-CII	-	408,150,052
Trả chi phí sử dụng vốn theo hợp đồng 98/HĐHTĐT-CII	-	405,343,818
Chi phí sử dụng vốn phải trả theo hợp đồng 18/2017		1,784,205,247
Trả chi phí sử dụng vốn theo hợp đồng 18/2017	-	1,313,888,889
Chi phí sử dụng vốn phải thu theo hợp đồng 41/2016	7,190,997,336	9,158,335,021
Thu chi phí sử dụng vốn theo hợp đồng 41/2016	15,504,330,265	3,516,969,561
Chi phí sử dụng vốn phải trả theo hợp đồng 28/2017	2,262,109,934	-
Trả chi phí sử dụng vốn theo hợp đồng 28/2017	731,111,473	-
Nhận vốn hợp tác đầu tư thi công dự án theo hợp đồng 09/2018	74,000,000,000	-
Cần trừ công nợ hợp tác đầu tư-lãi	1,515,998,461	-
Chuyên tiền cổ tức	21,165,112,000	-
Nhận vốn thi công dự án Thủ Thiêm	-	1,028,837,608
Cần trừ công nợ hợp tác đầu tư - gốc	212,746,111,473	-

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

	Từ 01/01/2018 đến 30/06/2018	Từ 01/01/2017 đến 30/06/2017
<b>Công ty TNHH MTV Vật liệu Xây dựng CII E&amp;C</b>		
Tạm ứng tiền mua vật tư	50,863,000,000	97,480,782,735
<del>Vay chuyển tiền mua vật tư</del>	<del>76,385,563,792</del>	<del>165,797,545,444</del>
Công ty VLXD CII E&C hoàn trả lại tiền	60,000,000,000	161,442,667,444
Nhập kho vật tư	92,411,184,734	86,458,906,153
Trả lại vật tư	909,664,090	-
Chuyển sang cho vay	37,300,000,000	-
Chuyển nợ Cty 592	17,647,642,045	-
Lãi cho vay phải thu	932,500,000	-

<i>Thu tiền cho thuê thiết bị</i>	489,400,000	-
<i>Doanh thu cho thuê thiết bị</i>	1,334,727,272	1,202,181,817
<i>Phải thu tiền chi hộ điện nước</i>	56,350,172	-
<i>Phải trả tiền chi hộ điện nước</i>	48,818,761	91,927,988
<i>Công ty VLXD CIIEC nhận nợ các công ty và BQL DA</i>	-	417,047,548
<i>Thu tiền lợi nhuận 2017</i>	526,066,695	-
<i>Bán tài sản cho công ty con</i>	863,636,363	-
<b>Công ty TNHH MTV Xây dựng dân dụng CII E&amp;C</b>		
<i>Tạm ứng chi phí thi công CT</i>	73,850,000,000	43,413,983,703
<i>Công ty XDDD CII E&amp;C hoàn trả lại vốn thi công</i>	14,000,000,000	101,000,000,000
<i>Vay chuyên tiền cho Cty XDDD</i>	-	162,307,869,200
<i>Cty XDDD chuyên trả lại tiền</i>	-	162,307,869,200
<i>Doanh thu bán vật tư</i>	11,478,034,343	15,813,635,030
<i>Doanh thu cho thuê thiết bị</i>	456,409,090	7,142,412,963
<i>Thanh lý tài sản</i>	-	1,033,370,183
<i>Chi phí thi công lô 3,1 Thủ Thiêm</i>	48,537,913,696	45,806,012,509
<i>Chuyển nợ sang công ty Tam Đạt</i>	4,364,168,044	-
<i>Thu tiền thuê thiết bị</i>	1,000,000,000	-
<b>Công ty Cổ phần Cơ khí- Điện Lữ gia</b>		
<i>Nhập kho vật tư, chi phí di dời trạm thu phí</i>	82,800,000	3,586,922,455
<i>Thu tiền cho thuê thiết bị</i>	-	11,400,000
<i>Doanh thu cho thuê thiết bị</i>	31,090,909	15,545,454
<i>Chuyển tiền mua vật tư</i>	2,105,976,860	-
<i>Thu tiền lợi nhuận năm 2016</i>	15,000,000,000	-
<i>Lợi nhuận được chia 2017</i>	10,920,000,000	-
<del><i>Chuyển trả lại tiền lợi nhuận 2017</i></del>	<del>3,000,000,000</del>	<del>-</del>
<i>Thu tiền lợi nhuận 2017</i>	13,000,000,000	-
<b>Công ty TNHH MTV NBB Quảng Ngãi</b>		
<i>Chuyển sang cho vay</i>	28,912,262,655	-
<i>Lãi cho vay phải thu</i>	722,806,566	-
<i>Ứng trước tiền mua đá Granite</i>	-	7,300,000,000
<i>Lợi nhuận được chia từ đầu tư</i>	-	1,425,012,284

<i>Doanh thu cho thuê thiết bị</i>	851,127,272	1,620,218,182
<i>Thu tiền thi công bốc tăng phù và cho thuê thiết bị</i>	-	1,890,000,000

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

	<b>Từ 01/01/2018 đến 30/06/2018</b>	<b>Từ 01/01/2017 đến 30/06/2017</b>
<b>Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xa lộ Hà Nội</b>		
<i>Thu tiền khối lượng thi công xây lắp các gói thầu dự án mở rộng Xa Lộ Hà Nội</i>	39,566,518,556	166,710,465,018
<i>Doanh thu xây lắp các gói thầu dự án mở rộng Xa lộ Hà Nội</i>	68,976,262,473	47,001,913,590
<i>Mua trái phiếu</i>	-	120,000,000,000
<i>Thu lãi trái phiếu</i>	12,166,666,667	-
<i>Lãi phát sinh từ mua trái phiếu</i>	6,033,333,333	1,433,333,333
<b>Công ty TNHH MTV BOT Tỉnh Ninh Thuận</b>		
<i>Thu tiền khối lượng thi công công trình mở rộng Quốc lộ 1A</i>	-	10,918,582,259
<i>Doanh thu xây lắp công trình mở rộng Quốc lộ 1A</i>	(8,229,800,195)	9,152,737,313
<i>Thu tiền khối lượng thi công trạm thu phí Cà Ná</i>	-	8,230,102,261
<i>Doanh thu xây lắp Trạm thu phí Cà Ná</i>	-	24,511,139,464
<b>Công ty CP Hạ tầng Nước Sài Gòn</b>		
<i>Doanh thu thi công dự án Củ Chi</i>	-	11,792,296,671
<i>Thu tiền khối lượng thi công dự án Củ Chi</i>	-	46,645,464,000
<i>Thanh toán tiền khắc phục sự cố</i>	-	12,843,000
<b>Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm</b>		
<i>Doanh thu thi công</i>	84,240,134,674	174,870,652,107
<i>Thu tiền thi công dự án Thủ Thiêm</i>	55,574,128,639	155,723,980,223
<i>Chuyển trả tiền dư</i>	2,674,063,052	-
<b>Công ty Đầu tư Hạ tầng VRG</b>		
<i>Doanh thu thi công</i>	7,484,719,506	25,129,122,424
<i>Thu tiền thi công dự án DT 741</i>	8,101,701,606	17,719,615,211
<b>Công ty TNHH BOT Cầu Rạch Miễu</b>		
<i>Doanh thu thi công dự án QL60</i>	92,546,439,724	5,253,278,508
<i>Thu tiền thi công dự án QL60</i>	131,702,917,323	17,880,406,565
<i>Nhận tiền hộ Cty An Phát</i>	32,683,086,476	-
<i>Phần An Phát xuất hóa đơn cho BOT Rạch Miễu</i>	14,757,935,536	-

<i>Nhận tiền hộ Cty 592</i>	7,789,471,384	-
<i>Phần 592 xuất hóa đơn cho BOT Rạch Miễu</i>	5,091,235,445	-
<i>Thu tiền vay</i>	7,000,000,000	-
<i>Chuyển trả tiền vay</i>	7,000,000,000	-
<i>Tiền lãi vay phải trả</i>	45,047,222	-
<i>Trả lãi vay</i>	45,047,222	-
<b>Công ty CP BOT Trung Lương Mỹ Thuận</b>		
<i>Tiền lãi vay phải trả</i>	1,856,441,088	-
<i>Nhận tiền vay</i>	82,000,000,000	-
<i>Doanh thu thi công dự án Trung Lương Mỹ Thuận</i>	58,824,976,364	-
<i>Thu tiền thi công dự án</i>	55,000,000,000	-
<i>Cán trừ thu tiền thi công vào nợ vay</i>	16,663,260,300	-
<b>Công ty cổ phần Đầu tư Cầu đường CII</b>		
<i>Phải thu lãi hợp tác đầu tư</i>	-	15,000,000,000
<i>Chuyển sang đầu tư vào công ty con LGC</i>	-	78,000,000,000
<b>Công ty CP Kỹ thuật Enviro</b>		
<i>Nhập kho ống và phụ kiện</i>	-	9,113,274,960
<b>Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hạ tầng</b>		
<i>Chi phí thi công sơn đường, vệ sinh mặt đường</i>	-	306,222,727

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục II đính kèm)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Trong 6 tháng đầu năm 2018, người nội bộ và người có liên quan không phát sinh giao dịch đối với cổ phiếu Công ty.

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác**

CHỦ TỊCH HĐQT *Muu*  
(tên và đóng dấu)

  
*buong*  
LÊ VŨ HOÀNG

**PHỤ LỤC 1**  
**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
<b>I. Thành viên Hội đồng quản trị</b>								
1	Lê Vũ Hoàng		Chủ tịch			26/4/2018		Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên tổ chức ngày 26/4/2018
2	Phạm Vũ Thức		Phó chủ tịch thường trực			26/4/2018		
3	Lê Quốc Bình		Thành viên			26/4/2018		
4	Ngô Đình Thành		Thành viên			26/4/2018		
5	Phùng Văn Hiền		Thành viên			26/4/2018		
6	Mai Thanh Trúc		Thành viên				26/4/2018	
<b>II. Thành viên Ban Kiểm soát</b>								
1	Nguyễn Thị Mai Hương		Trưởng Ban			26/4/2018		Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên tổ chức ngày 26/4/2018
2	Nguyễn Văn Chính		Thành viên			26/4/2018		
3	Lê Thị Bé Mụm		Thành viên			26/4/2018		
<b>III. Người điều hành</b>								
1	Phùng Văn Hiền		Tổng Giám đốc			10/3/2018		
2	Phạm Tiến Đức		Phó Tổng Giám đốc			14/3/2018		
3	Bùi Xuân Phước		Kế toán trưởng			16/5/2017		

**PHỤ LỤC II**  
**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>I.</b>	<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>					-	<b>0,00%</b>	
<b>1</b>	<b>Lê Vũ Hoàng</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>			-	<b>0,00%</b>	
1.1	Lê Huỳnh Vũ Anh		Con đẻ			-	0,00%	
1.2	Lê Huỳnh Văn Anh		Con đẻ			-	0,00%	
1.3	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM		Chủ tịch HĐQT			21.165.112	53,58%	
1.4	CTCP Đầu tư Tân Tam Mã		Chủ tịch HĐQT			1.000.000	2,53%	
<b>2</b>	<b>Phạm Vũ Thức</b>		<b>Phó Chủ tịch HĐQT thường trực</b>			<b>365.080</b>	<b>0,92%</b>	
2.1	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		Vợ			-	0,00%	
2.2	Phạm Xuân Mai		Bố đẻ			-	0,00%	
2.3	Võ Thị Mười		Mẹ đẻ			-	0,00%	
2.4	Phạm Thị Tuyết Hạnh		Con đẻ (còn nhỏ)			-	0,00%	
2.5	Phạm Vũ Hải					-	0,00%	
2.6	Phạm Thị Vũ Diệp		Chị ruột			-	0,00%	
2.7	Phạm Thị Vũ Lộc		Chị ruột			-	0,00%	
2.8	Phạm Thị Vũ Phúc		Chị ruột			-	0,00%	
2.9	Phạm Vũ Thảo		Em ruột			-	0,00%	
2.10	Thiều Thị Kiều Oanh		Em dâu			-	0,00%	
2.11	Phan Vũ Hiệp		Em ruột			-	0,00%	
2.12	Phan Thị Bích Vân		Em dâu			-	0,00%	

2.13	CTCP Đầu tư Tân Tam Mã		Giám đốc		1.000.000	2,53%	
3	Lê Quốc Bình		<b>Thành viên HĐQT</b>		<b>500.000</b>	<b>1,27%</b>	
3.1	Lê Quang Trí		Bố đẻ			0,00%	
3.2	Lê Thị Liên		Mẹ đẻ			0,00%	
3.3	Phạm Thị Thúy Hằng		Vợ			0,00%	
3.4	Lê Phạm Quốc Cường		Con đẻ			0,00%	
3.5	Lê Phạm Quốc Thành		Con đẻ (còn nhỏ)			0,00%	
3.6	Lê Thị Phương Thảo		Chị ruột			0,00%	
3.7	Lê Quang Phúc		Anh ruột			0,00%	
3.8	Lê Minh Trí		Anh ruột			0,00%	
3.9	Lê Quang Lộc		Anh ruột			0,00%	
3.10	Lê Minh Châu		Em ruột			0,00%	
3.11	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		21.165.112	53,58%	
4	Ngô Đình Thành		<b>Thành viên HĐQT</b>		-	<b>0,00%</b>	
4.1	Bùi Thị Xuân Nga		Vợ		-	<b>0,00%</b>	
4.2	Ngô Đình Côn		Bố đẻ		-	<b>0,00%</b>	
4.3	Trần Thị Hai		Mẹ đẻ		-	<b>0,00%</b>	
4.4	Ngô Đình Nhã Phương		Con đẻ (còn nhỏ)		-	<b>0,00%</b>	
4.5	Ngô Đình Thanh Châu		Em ruột		-	<b>0,00%</b>	
4.6	Ngô Đình Hùng		Em ruột		-	<b>0,00%</b>	
4.7	Ngô Đình Tự		Em ruột		-	<b>0,00%</b>	
4.8	Phan Thị Bích Hương		Em dâu		-	<b>0,00%</b>	
4.9	Nguyễn Thị Vân		Em dâu		-	<b>0,00%</b>	
4.10	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM		Quản trị viên		21.165.112	<b>53,58%</b>	
5	Phùng Văn Hiền		- Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc		117.180	<b>0,30%</b>	
5.1	Ngô Thị Lệ Hòa		Vợ		-	<b>0,00%</b>	
5.2	Phùng Văn Sơn		Bố đẻ		-	<b>0,00%</b>	
5.3	Huỳnh Thị Kỳ		Mẹ đẻ		-	<b>0,00%</b>	



5.4	Phùng Trúc Linh	Con đẻ			-	0,00%
5.5	Phùng Minh Quang	(còn nhỏ)			-	0,00%
5.6	Phùng Thị Thúy	Em ruột			-	0,00%
5.7	Trần Văn Bảo	Em rể			-	0,00%
5.8	Trần Thị Ngọc Nữ	Em dâu			-	0,00%
<b>II. Thành viên Ban Điều hành</b>						
1	<b>Phùng Văn Hiền</b>	- Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc			117.180	0,28%
1.1 Nội dung đã được thể hiện tại phần 5 mục I - người có liên quan của Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc,					-	0,00%
2	<b>Phạm Tiến Đức</b>	<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			-	0,00%
2.1	Viên Thị Minh Tâm	Vợ			-	0,00%
2.2	Phạm Xuân Hòa	Bố đẻ			-	0,00%
2.3	Trần Thị Yên Tuyết	Mẹ đẻ			-	0,00%
2.4	Phạm Bảo Trân	Con đẻ			-	0,00%
2.5	Phạm Bảo Châu	(còn nhỏ)			-	0,00%
2.6	Phạm Xuân Dũng	Anh ruột			-	0,00%
2.7	Phạm Tiến Hoài	Em ruột			-	0,00%
3	<b>Bùi Xuân Phước</b>	- Kế toán trưởng; - Người được UQ công bố thông tin.			39.060	0,10%
3.1	Phan Thị Nguyệt Lan	Vợ			-	0,00%
3.2	Bùi Xuân Minh	Bố đẻ			-	0,00%
3.3	Hoàng Thị Thanh	Mẹ đẻ			-	0,00%
3.4	Bùi Phan Anh Khôi	Con đẻ			-	0,00%
3.5	Bùi Phan An Nhiên	(còn nhỏ)			-	0,00%
3.6	Bùi Xuân Đức	Em ruột			-	0,00%
<b>III. Thành viên Ban Kiểm soát</b>						
1	<b>Nguyễn Thị Mai Hương</b>	<b>Trưởng Ban</b>			-	0,00%
1.1	Đông Phạm Kiên	Chồng			-	0,00%
1.2	Phạm Thị Chúc	Mẹ đẻ			-	0,00%
1.3	Đông Phạm Hải Long	Con đẻ			-	0,00%
1.4	Đông Thị Quỳnh Anh	Con đẻ (còn nhỏ)			-	0,00%

1.5	Nguyễn Bình Dương		Anh ruột			-	0,00%
1.6	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM		Kế toán trưởng			-	0,00%
1.7	CTCP Đầu tư và Xây dựng cầu đường Bình Triệu		Thành viên HĐQT			-	0,00%
2	<b>Nguyễn Văn Chính</b>		<b>Thành viên BKS</b>			-	0,00%
2.1	Huỳnh Thị Như Phạm		Vợ			-	0,00%
2.2	Nguyễn Văn Vân		Bố đẻ			-	0,00%
2.3	Trần Thị Phút		Mẹ đẻ			-	0,00%
2.4	Nguyễn Tiến Khang		Con đẻ			-	0,00%
2.5	Nguyễn Tiến Thịnh		(còn nhỏ)			-	0,00%
2.6	Nguyễn Văn Đáng		Em ruột			-	0,00%
2.7	Nguyễn Thị Hiền		Em ruột			-	0,00%
2.8	CTCP Đầu tư Cầu đường CII		Giám đốc tài chính			-	0,00%
3	<b>Lê Thị Bé Mum</b>		<b>Thành viên BKS</b>			-	0,00%
3.1	Lê Văn Bên		Bố đẻ			-	0,00%
3.2	Võ Thị Sáu		Mẹ đẻ			-	0,00%
3.3	Lê Tùng Chinh		Anh ruột			-	0,00%
3.4	Lê Thị Hương		Em ruột			-	0,00%
3.5	Lê Ngọc Dung		Anh rể			-	0,00%
3.6	Hoàng Ngọc Vũ		Chồng			-	0,00%
3.7	Hoàng Lê Ngọc Lâm		Con ruột			-	0,00%
3.8	Hoàng Lê Ngọc Hân					-	0,00%